

THÔNG BÁO

**Tuyển chọn vào Chương trình tiên tiến và Chương trình chất lượng cao
(theo Phương thức 5)**

Đại học Cần Thơ (ĐHCT) thông báo tuyển chọn thí sinh trúng tuyển và nhập học vào ĐHCT năm 2026 có nhu cầu chuyển sang học Chương trình tiên tiến (CTTT) và Chương trình chất lượng cao (CTCLC) theo Phương thức 5 như sau:

1. Danh mục CTTT và CTCLC

Tên CTTT và CTCLC	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian đào tạo	Học phí
Ngôn ngữ Anh (CTCLC)	- Toán, Văn, Anh; - Toán, Sử, Anh; - Văn, Sử, Anh; - Văn, Địa, Anh; - Văn, GDCD, Anh.	4 năm; 141 tín chỉ (26 tín chỉ CT đại trà và 115 tín chỉ CTCLC)	- 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 115 tín chỉ CTCLC: 1.248.000 đồng/tín chỉ
Kinh doanh quốc tế (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Văn, Anh; - Toán, Hóa, Anh; - Toán, Anh, Tin.	4,5 năm; 161 tín chỉ (15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường, 26 tín chỉ chương trình (CT) đại trà và 120 tín chỉ CTCLC)	- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ
Tài chính - Ngân hàng (CTCLC)			- 120 tín chỉ CTCLC: 1.363.000 đồng/tín chỉ
Quản trị kinh doanh (CTCLC)			- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ
Quản trị dịch vụ du lịch và lữ hành (CTCLC)			- 120 tín chỉ CTCLC: 1.340.000 đồng/tín chỉ
Kỹ thuật điều khiển và tự động hóa (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Văn, Anh; - Toán, Anh, Tin; - Toán, Anh, CNCN.	4,5 năm; 166 tín chỉ (15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường, 26 tín chỉ CT đại trà và 125 tín chỉ CTCLC)	- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ
Công nghệ thông tin (CTCLC)			- 125 tín chỉ CTCLC: 1.438.000 đồng/tín chỉ
Kỹ thuật phần mềm (CTCLC)			- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 125 tín chỉ CTCLC: 1.366.000 đồng/tín chỉ
Hệ thống thông tin (CTCLC)			
Mạng máy tính và truyền thông dữ liệu (CTCLC)			
Kỹ thuật điện (CTCLC)			
Kỹ thuật xây dựng (CTCLC)			
Kỹ thuật cơ khí (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Văn, Anh; - Toán, Anh, Tin; - Toán, Anh, CNCN.		

Tên CTĐT và CTCLC	Tổ hợp xét tuyển	Thời gian đào tạo	Học phí
Công nghệ kỹ thuật hóa học (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Hóa, Anh; - Toán, Anh, CNCN.	4,5 năm; 166 tín chỉ (15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường, 26 tín chỉ CT đại trà và 125 tín chỉ CTCLC)	- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 125 tín chỉ CTCLC: 1.438.000 đồng/tín chỉ
Bảo vệ thực vật (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Hóa, Sinh; - Toán, Sinh, Anh.		- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 125 tín chỉ CTCLC: 1.366.000 đồng/tín chỉ
Công nghệ thực phẩm (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Hóa, Sinh; - Toán, Sinh, Anh; - Toán, Hóa, Anh; - Toán, Anh, CNCN.		- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 130 tín chỉ CTCLC: 1.475.000 đồng/tín chỉ
Thú y (CTCLC)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Hóa, Sinh; - Toán, Sinh, Anh; - Toán, Hóa, Anh; - Toán, Anh, CNCN.	5 năm; 171 tín chỉ (15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường, 26 tín chỉ CT đại trà và 130 tín chỉ CTCLC)	- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 130 tín chỉ CTCLC: 1.475.000 đồng/tín chỉ
Công nghệ sinh học (CTTT)	- Toán, Lý, Hóa; - Toán, Lý, Anh; - Toán, Hóa, Sinh; - Toán, Sinh, Anh; - Toán, Hóa, Anh; - Toán, Anh, CNNN.	4,5 năm; 156 tín chỉ (15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường, 26 tín chỉ CT đại trà và 115 tín chỉ CTTT)	- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 115 tín chỉ CTTT: 1.499.000 đồng/tín chỉ
Nuôi trồng thủy sản (CTTT)	- Toán, Sinh, Anh; - Toán, Hóa, Anh; - Toán, Anh, CNNN.	4,5 năm; 161 tín chỉ (15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường, 26 tín chỉ CT đại trà và 120 tín chỉ CTTT)	- 15 tín chỉ Tiếng Anh tăng cường và 26 tín chỉ CT đại trà: 695.000 đồng/tín chỉ - 120 tín chỉ CTTT: 1.564.000 đồng/tín chỉ

Ghi chú:

- Học phí CTTT và CTCLC được giữ cố định trong suốt khóa học. Số tín chỉ các CTTT và CTCLC trên chưa tính 2 tín chỉ của học phần Thi đánh giá năng lực tiếng Anh không tính học phí cho lần đầu tham dự theo quy định của ĐHCT.

- Tham khảo chi tiết về chương trình đào tạo tại website: <http://tuyensinh.ctu.edu.vn>

2. Đối tượng và điều kiện đăng ký

- Ứng viên là sinh viên trúng tuyển đại học chính quy và nhập học vào ĐHCT năm 2026 bất kỳ ngành nào theo các phương thức xét tuyển: 1, 2, 3 và 4.

- Điểm xét tuyển theo tổ hợp (đã quy đổi đối với điểm học bạ hoặc điểm V-SAT) từ bằng đến lớn hơn ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào của CTTT hoặc CTCLC dự tuyển.

- Ngưỡng bảo đảm chất lượng đầu vào mỗi CTTT hoặc CTCLC bằng điểm chuẩn trúng tuyển của CTTT hoặc CTCLC tương ứng (do ĐHCT thông báo sau).

3. Nguyên tắc xét tuyển

- Ứng viên được đăng ký nhiều CTTT hoặc/và CTCLC và phải xếp thứ tự ưu tiên (1 là ưu tiên cao nhất). Ứng với mỗi CTTT và CTCLC dự tuyển, ứng viên được ĐHCT chọn điểm xét tuyển chọn cao nhất (tổ hợp, phương thức) để xét tuyển. Đối với điểm học bạ, điểm V-SAT được quy đổi tương đương điểm thi tốt nghiệp THPT theo quy tắc quy đổi điểm năm 2026 của ĐHCT.

- Mỗi ứng viên được xét tuyển chọn 1 nguyện vọng có ưu tiên cao nhất trong số những nguyện vọng đủ điều kiện tuyển chọn.

4. Hồ sơ và thời gian đăng ký

- Thời gian: **từ ngày 12/8/2026 đến 17 giờ ngày 25/8/2026.**
- Ứng viên đăng ký trực tuyến trên website tuyển sinh của ĐHCT sau khi hoàn thành thủ tục nhập học.

5. Công bố kết quả

Dự kiến kết quả tuyển chọn được công bố vào ngày **04/9/2026**. Sinh viên được tuyển chọn vào CTTT hoặc CTCLC sẽ bắt đầu học từ ngày **07/9/2026**.

Trường hợp không trúng tuyển Phương thức 5 này, sinh viên tiếp tục theo học ngành đã trúng tuyển.

Liên hệ: **Phòng Đào tạo - ĐHCT**

- Địa chỉ: Khu II, Đường 3/2, Phường Ninh Kiều, TP. Cần Thơ
- Điện thoại: 0292. 3872728; Mobile/Zalo/Viber: 0886889922
- Email: tuyensinh@ctu.edu.vn; <https://www.facebook.com/ctu.tvts>

Nơi nhận:

- Ban Chỉ đạo và Hội đồng tuyển sinh;
- Các đơn vị đào tạo;
- Phòng: CTSV, KHTC, PC;
- Trung tâm CDS&TT;
- Công bố trên website Trường;
- Lưu: VT, ĐT.

GIÁM ĐỐC

Trần Trung Tính